

HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA

Số: 41/NQ-HĐBCQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13;

Xét đề nghị của Ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 42/TTr-BCTĐB ngày 16 tháng 01 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử

Ban hành kèm theo Nghị quyết này các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

1. Mẫu hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, gồm các mẫu từ mẫu số 01/HĐBC-QH đến mẫu số 05/HĐBC-QH;
2. Mẫu hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm các mẫu từ mẫu số 06/HĐBC-HĐND đến mẫu số 10/HĐBC-HĐND;
3. Mẫu thẻ cử tri và mẫu giấy chứng nhận cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác, gồm các mẫu từ mẫu số 11/HĐBC đến mẫu số 13/HĐBC;
4. Mẫu phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, gồm mẫu số 14/HĐBC-QH;
5. Mẫu phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân mỗi cấp, gồm các mẫu từ mẫu số 15/HĐBC-HĐND đến mẫu số 17/HĐBC-HĐND;

6. Mẫu biên bản kiểm phiếu, biên bản xác nhận kết quả bầu cử, biên bản tổng kết bầu cử và các loại mẫu khác phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội, gồm các mẫu từ mẫu số 18/HĐBC-QH đến mẫu số 23/HĐBC-QH;

7. Mẫu biên bản kiểm phiếu, biên bản xác nhận kết quả bầu cử, biên bản tổng kết bầu cử và các loại mẫu khác phục vụ bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm các mẫu từ mẫu số 24/HĐBC-HĐND đến mẫu số 28/HĐBC-HĐND;

8. Các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử, gồm các mẫu từ mẫu số 29/HĐBC đến mẫu số 41/HĐBC.

(File điện tử các mẫu văn bản trong công tác ứng cử có thể tải về từ Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia <http://hoidongbaucu.quochoi.vn>).

Điều 2. Hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

a) Đơn ứng cử: đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội thực hiện theo mẫu số 01/HĐBC-QH; đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo mẫu số 06/HĐBC-HĐND;

b) Sơ yếu lý lịch có đóng dấu giáp lai và xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người ứng cử cư trú: đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội thực hiện theo mẫu số 02/HĐBC-QH, đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo mẫu số 07/HĐBC-HĐND;

c) Tiêu sử tóm tắt: đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội thực hiện theo mẫu số 03/HĐBC-QH, đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo mẫu số 08/HĐBC-HĐND;

d) Bản kê khai tài sản, thu nhập của người ứng cử: đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội thực hiện theo mẫu số 04/HĐBC-QH, đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo mẫu số 09/HĐBC-HĐND;

đ) Mỗi bộ hồ sơ ứng cử của người ứng cử gửi kèm theo 03 ảnh chân dung màu, nền trắng, cỡ 4cm x 6cm (không kể ảnh dán trên Sơ yếu lý lịch và Tiêu sử tóm tắt).

2. Người ứng cử thực hiện việc kê khai các nội dung đầy đủ, chính xác theo hướng dẫn trong các mẫu văn bản thuộc hồ sơ ứng cử ban hành kèm theo Nghị quyết này. Việc kê khai có thể thực hiện bằng cách viết tay hoặc đánh máy nhưng phải bảo đảm đúng theo các mẫu văn bản thuộc hồ sơ ứng cử do Hội đồng bầu cử quốc gia ban hành. Người ứng cử ký vào từng trang văn bản của hồ sơ ứng cử.

3. Ảnh chân dung của người ứng cử là ảnh được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ ứng cử. Trong Sơ yếu lý lịch, Tiêu sử tóm tắt, ảnh của người ứng cử phải được dán đúng vị trí quy định và được đóng dấu giáp lai của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người ứng cử cư trú.

Điều 3. Nộp hồ sơ ứng cử

1. Việc nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 được thực hiện như sau:

a) Người được tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở trung ương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Hội đồng bầu cử quốc gia (qua Tổ giúp việc Tiểu ban Nhân sự của Hội đồng bầu cử quốc gia, địa chỉ: Nhà Quốc hội, số 01 đường Độc Lập, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội);

b) Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi mình cư trú hoặc công tác thường xuyên;

c) Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử.

2. Thời hạn nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 là trong giờ hành chính các ngày trong tuần, bắt đầu từ ngày 22 tháng 02 năm 2021 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 14 tháng 3 năm 2021. Riêng thứ Bảy, ngày 13 tháng 3 năm 2021 và Chủ nhật, ngày 14 tháng 3 năm 2021, Tiểu ban Nhân sự của Hội đồng bầu cử quốc gia và Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

3. Ủy ban bầu cử các cấp có trách nhiệm thông báo công khai về địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Điều 4. Nội quy phòng bỏ phiếu

Tổ bầu cử có trách nhiệm niêm yết Nội quy phòng bỏ phiếu. Nội quy phòng bỏ phiếu gồm các nội dung sau đây:

1. Phải chấp hành đúng nguyên tắc, trình tự bỏ phiếu;
2. Cử tri phải xếp hàng lần lượt để thực hiện việc bỏ phiếu, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật và phụ nữ có thai;
3. Phải giữ an ninh, trật tự, an toàn tại khu vực bỏ phiếu;

4. Không được vận động bầu cử tại nơi bỏ phiếu dưới bất kỳ hình thức nào;
5. Không được mang vũ khí, chất nổ, vật dễ cháy... vào khu vực bỏ phiếu, phòng bỏ phiếu;
6. Những người không có nhiệm vụ thì không được vào phòng bỏ phiếu;
7. Thành viên của các tổ chức phụ trách bầu cử, những người có nhiệm vụ phục vụ bầu cử phải đeo phù hiệu theo mẫu do Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định; thành viên Tổ bầu cử có trách nhiệm hướng dẫn cử tri bỏ phiếu và giải đáp thắc mắc của cử tri;
8. Người nào dùng thủ đoạn lừa gạt, mua chuộc hoặc cưỡng ép làm trở ngại việc bầu cử của công dân, vi phạm các quy định về vận động bầu cử; người có trách nhiệm trong công tác bầu cử mà giả mạo giấy tờ, gian lận phiếu bầu hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu cử hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật về bầu cử thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐBCQG;
 - Các Tiểu ban của HĐBCQG;
 - HĐĐT, các UB của QH;
 - VPQH, các cơ quan thuộc UBTVQH;
 - Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
 - Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
 - Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, Sở Nội vụ, Ủy ban MTTQVN các tỉnh, TP;
 - Lưu: HC, VPHĐBCQG, CTĐB.
- E-pas: 4237

**TM. HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Ngân